

Số: **25** /2021/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **08** tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức trích kinh phí, tỷ lệ phân chia kinh phí, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Yên Bái ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 26 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Thực hiện Kết luận số 160-KL/TU ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy Yên Bái;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2046/TTr-STC ngày 20 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức trích kinh phí, tỷ lệ phân chia kinh phí, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Yên Bái ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 4 như sau:

“a) Trích 12% kinh phí chuyên về tài khoản tiền gửi của đơn vị được giao nhiệm vụ xác định giá đất (không bao gồm trường hợp thuê đơn vị tư vấn độc lập xác định giá đất; kinh phí thuê đơn vị tư vấn thực hiện theo dự toán được phê duyệt) để chi cho việc điều tra, khảo sát, xây dựng phương án giá đất cụ thể, hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường;

b) Trích 3% kinh phí chuyên về tài khoản tiền gửi của cơ quan tài nguyên và môi trường (Chi cục Quản lý đất đai đối với dự án cấp tỉnh thẩm định; Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện đối với dự án cấp huyện thẩm định) mở tại Kho bạc Nhà nước để chi cho việc thẩm tra; xác định, trình thẩm định; trình phê duyệt giá đất cụ thể, hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường;

c) Trích 5% kinh phí chuyên về tài khoản tiền gửi của cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể (Sở Tài chính đối với dự án cấp tỉnh thẩm định; Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện đối với dự án cấp huyện thẩm định) mở tại Kho bạc Nhà nước để chi cho việc thẩm định giá đất cụ thể, hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường;”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Nội dung chi và mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

1. Đối với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (Trường hợp tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường là tổ chức dịch vụ công về đất đai cung cấp dịch vụ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các văn bản pháp lý có liên quan): Thực hiện theo quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Đối với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường là Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

2.1. Đối với các khoản chi đã có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo quy định hiện hành.

2.2. Đối với các khoản chi chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì căn cứ vào mức được trích, khối lượng công việc, người đứng đầu tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quyết định mức chi cụ thể theo ngày thực tế tham gia, nhưng mức tối đa không được vượt quá các mức chi quy định sau đây:

a) Mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất. Mức chi tối đa: 200.000 đồng/người/ngày.

- Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại, gồm:

+ Phát tờ khai, hướng dẫn người bị thiệt hại kê khai. Mức chi tối đa: 200.000 đồng/người/ngày.

+ Đo đạc xác định diện tích đất, kiểm kê số lượng và giá trị nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác gắn liền với đất bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. Mức chi tối đa: 300.000 đồng/người/ngày.

+ Kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng đối tượng bị thu hồi đất cụ thể. Mức chi tối đa: 200.000 đồng/người/ngày.

+ Tính toán giá trị thiệt hại về đất đai, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác. Mức chi tối đa: 200.000 đồng/người/ngày.

- Chi cho công tác xác định giá đất:

+ Trường hợp tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường cùng các đơn vị có liên quan trực tiếp thực hiện điều tra, xác định giá đất, xác định hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường. Mức chi tối đa 200.000 đồng/người/ngày.

+ Trường hợp chi thuê đơn vị tư vấn độc lập xác định giá đất, xác định hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường; xác định giá tài sản gắn liền với đất phục vụ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Thanh toán theo hợp đồng đã ký kết, theo hóa đơn chứng từ hợp pháp.

- Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán các chỉ tiêu bồi thường đến khâu phê duyệt phương án bồi thường, thông báo công khai phương án bồi thường. Mức chi tối đa: 200.000 đồng/người/ngày.

- Chi phục vụ việc kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường. Mức chi tối đa: 200.000 đồng/người/ngày.

- Chi hợp triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng; thông qua phương án bồi thường, các cuộc họp khác có liên quan mà nguồn kinh phí được chi từ tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Mức chi tối đa: 200.000 đồng/người/cuộc.

- Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có). Mức chi tối đa: 300.000 đồng/người/ngày.

b) Mức chi cho cá nhân tham gia thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Chi hợp thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; các cuộc họp khác liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng mà nguồn kinh phí được chi từ Cơ quan chủ trì thẩm định phương án bồi thường. Mức chi: 200.000 đồng/người/cuộc.

- Chi trả thù lao cho cá nhân tham gia thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư làm công tác kiêm nhiệm: Tùy theo nguồn kinh phí thu được và kết quả công việc hàng tháng, Thủ trưởng cơ quan chủ trì thẩm định quyết định mức chi cụ thể cho từng tháng theo tính chất và nội dung công việc của từng người của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp thực hiện, nhưng mức chi tối đa không quá mức lương cơ sở theo quy định.

c) Mức chi cho công tác cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

- Chi thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất: 200.000 đồng/người/ngày.

- Chi bồi dưỡng cho các thành viên dự họp liên quan đến công tác tổ chức cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: 200.000 đồng/người/cuộc họp.

- Chi bồi dưỡng thành viên tham gia thực hiện việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: 200.000 đồng/người/ngày.

- Chi bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng: 200.000 đồng/người/ngày.

3. Mức chi cho các thành viên tham gia thẩm định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường từ nguồn kinh phí do tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường trích chuyển về tài khoản tiền gửi của cơ quan tài chính (*cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể*):

- Chi hợp thẩm định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường. Mức chi: 200.000 đồng/người/cuộc.

- Chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng và thành viên Tổ thư ký giúp việc tham gia thẩm định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường làm công tác kiêm nhiệm: Tùy theo nguồn kinh phí thu được và kết quả công việc hàng tháng, Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định quyết định mức chi cụ thể cho từng tháng theo tính chất và nội dung công việc của từng thành viên, nhưng mức chi tối đa không quá mức lương cơ sở theo quy định. Trường hợp làm việc ngoài giờ, làm thêm ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ được tính thêm phụ cấp làm ngoài giờ, làm thêm ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ theo quy định.”

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2021.

2. Đối với những dự án, tiểu dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa thực hiện lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thì thực hiện theo quy định tại Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra văn bản);
- Như Điều 2 QĐ;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TKTH, TNMT, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Hạnh Phúc